

Số: .....0303../VSH-TH

Quy Nhơn, ngày 22 tháng 03 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH**
- Mã chứng khoán: VSH
  - Địa chỉ: Số 21 Nguyễn Huệ, phường Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
  - Điện thoại: 0256 3892792
  - Fax: 0256 3891975

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình (VSH) công bố thông tin:

- Sửa đổi, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, với các văn bản sau:
  - + Tờ trình 301/TTr-HĐQT ngày 22/3/2024 của HĐQT VSH về phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch cổ tức năm 2024.
  - + Bổ sung nội dung đại hội: sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Do vậy, cập nhật bổ sung các tài liệu: chương trình đại hội, Dự thảo Nghị quyết, Phiếu biểu quyết.
  - + Tờ trình 302/TTr-HĐQT ngày 22/3/2024 của HĐQT VSH về thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Các tài liệu trên được công bố tại mục Quan hệ cổ đông của VSH tại đường link:  
<https://vshpc.evn.com.vn>.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/3/2024 tại đường dẫn: <https://vshpc.evn.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT.HĐQT;
- Công bố website Công ty;
- Lưu: Văn thư, TC-KT, Tký.

**Tài liệu đính kèm:**

- Tờ trình 301/TTr-HĐQT ngày 22/3/2024; Tờ trình số 302/TTr-HĐQT ngày 22/3/2024 và các tài liệu nêu trên.



**Đại diện tổ chức**

**Người đại diện theo pháp luật  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thanh**

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**Về việc phê duyệt phân phối lợi nhuận từ năm 2023; Kế hoạch cổ tức năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình;  
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;  
Căn cứ Tờ trình 295/TTr-VSH ngày 20/3/2024 của Tổng Giám đốc;  
Căn cứ Nghị quyết số 299/NQ-HĐQT ngày 22/3/2024 của HĐQT Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình thông qua đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch cổ tức năm 2024;

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch cổ tức năm 2024 với những nội dung chính như sau:

**1. Phân phối lợi nhuận năm 2023:**

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023	993.989.892.910	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2023 (a+b)	714.255.738.000	
a	Cổ tức bằng tiền mặt cho các cổ đông (30%)	708.723.738.000	(*)
b	Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi	5.532.000.000	
3	Lợi nhuận 2023 còn lại sau khi phân phối (1-2)	279.734.154.910	

(\*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 1509/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023, theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của Công ty đã điều chỉnh kế hoạch trả cổ tức năm 2023 bằng tiền là 30% trên vốn điều lệ và Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt tạm ứng 30% cổ tức năm 2023 bằng tiền cho cổ đông thông qua Nghị quyết số 1511/NQ-HĐQT ngày 19/12/2023.

**2. Kế hoạch cổ tức năm 2024:** tối thiểu 15% trên vốn Điều lệ của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CP THỦY ĐIỆN  
VĨNH SƠN  
- SÔNG HÌNH  
T. P. QUY NHƠN - T. BÌNH ĐỊNH

**Võ Thành Trung**

Số: 0302/ TT- HĐQT

Quy Nhơn, ngày 22 tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP thông qua ngày 31/12/2020;*

*Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị đối với Công ty đại chúng;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh được ĐHCĐ thông qua ngày 29/3/2023;*

*Căn cứ Nghị quyết 299/NQ-HĐQT ngày 22/3/2024 của HĐQT Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh trình ĐHCĐ về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty nhằm cập nhật Điều lệ Công ty đầy đủ theo Luật Doanh Nghiệp 2020 và theo Điều Lệ mẫu của Công ty đại chúng được hướng dẫn tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị đối với Công ty đại chúng, với các nội dung như Phụ lục đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT.**



**Võ Thành Trung**

Phụ lục: đính kèm Tờ trình ~~030.2~~ Tr-HĐQT, ngày ~~01~~/3/2024

**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH**

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
1.	<b>Điều 1. Định nghĩa</b>	<b>Điểm a, khoản 1</b> a. <u>“Vốn có quyền biểu quyết” là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</u>	<b>Điểm a, khoản 1</b> a. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp đối với công ty cổ phần và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này;	Phù hợp với Điều 4, Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 1, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
2.	<b>Điều 2.</b>	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b>  3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: <ul style="list-style-type: none"><li>Địa chỉ: 21 Nguyễn Huệ, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam.</li></ul>	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b>  3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: <ul style="list-style-type: none"><li>Địa chỉ: <u>Số 21, Đường Nguyễn Huệ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam.</u></li></ul>	Phù hợp với địa chỉ ghi trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
3.	<b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b>	<b>Khoản 1</b> <u>1. Vốn điều lệ của Công ty là 2.362.412.460.000 đồng (Hai nghìn ba trăm sáu mươi hai tỷ, bốn trăm mười hai triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).</u> <u>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 236.241.246 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</u>	<b>Khoản 1</b> 1. Vốn điều lệ của Công ty là vốn được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp. Mỗi cổ phần có mệnh giá là 10.000 đồng, số lượng cổ phần của Công ty sẽ bằng Vốn Điều lệ chia cho mệnh giá một cổ phần.	Vận dụng quy định Điều 23, Luật Doanh nghiệp để không phải điều chỉnh Điều lệ mỗi khi thay đổi vốn điều lệ.

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	
4.	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Khoản 1</b> <i>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có thể là cá thể hoặc tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</i>	<b>Khoản 1</b> Bỏ khoản 1. Đánh lại số thứ tự các khoản còn lại tương ứng	Phù hợp với Điều 12. Quyền của cổ đông, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
5.	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Khoản 2</b> 2. <u>Người nắm giữ cổ phần phổ thông</u> có các quyền sau:	<b>Khoản 2</b> 2. <u>Cổ đông phổ thông</u> có các quyền sau:	Phù hợp với Điều 12. Quyền của cổ đông, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
6.	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Khoản 2, điểm d, e</b> <i>d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu; trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định bán cổ phần cho các cổ đông mới;</i> <i>e. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty.</i>	<b>Khoản 2, điểm d, e</b> Bỏ điểm d thuộc khoản 2, Điều 11. Sửa điểm e thành điểm d và các điểm sau đó tương ứng thứ tự	Phù hợp theo điểm c, Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020  “Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty”.

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
				Tránh trùng lặp nội dung giữa 2 điểm d và e.
7.	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Khoản 2, điểm g</b> g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, <u>sổ</u> biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và <u>các</u> Nghị quyết <u>của</u> Đại hội đồng cổ đông;	<b>Khoản 2, điểm g</b> f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;	Phù hợp theo điểm e, Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020 <i>“Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông”.</i>
8.	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Khoản 2, điểm j, k</b> j. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;  <i>k. Quyền được đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại</i>	<b>Khoản 2, điểm j, k</b> Bỏ điểm k thuộc khoản 2, Điều 11.  Đánh lại thứ tự các điểm còn lại tương ứng	Phù hợp theo điểm e, Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020 <i>“Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ</i>

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		<i>cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;</i>		<i>đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông”.</i>  Tránh trùng lặp nội dung giữa 2 điểm j, k.
9.	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Khoản 3, điểm c</b> c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải <b>thể hiện</b> bằng văn bản; phải có họ, tên, <b>địa chỉ thường trú</b> , quốc tịch, số giấy <b>chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân</b> hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, <b>địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh</b> đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	<b>Khoản 3, điểm c</b> c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, <b>địa chỉ liên lạc</b> , quốc tịch, <b>số giấy tờ pháp lý của cá nhân</b> đối với cổ đông là cá nhân; tên, <b>mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính</b> đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	Phù hợp theo điểm c, Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020
10.	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Khoản 5</b> <i>5. Quyền khởi kiện đối với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc</i> <i>Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối</i>	<b>Khoản 5</b> Bỏ khoản 5	Phù hợp với khoản 1 Điều 12 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		<p><i>với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho công ty hoặc người khác trong trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>a. Vi phạm trách nhiệm của người quản lý công ty theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp;</i></p> <p><i>b. Không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, thực hiện không kịp thời hoặc thực hiện trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với quyền và nghĩa vụ được giao;</i></p> <p><i>c. Lam dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.</i></p>		
11.	<b>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</b>	<p><b>Khoản 2</b></p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <p>2. <u>Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</u> Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi</p>	<p><b>Khoản 2</b></p> <p>Cổ đông <u>phổ thông</u> có các nghĩa vụ sau:</p> <p>2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về</p>	Phù hợp với khoản 2 Điều 13 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC



Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.	các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.	
12.	<b>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</b>	<b>Khoản 8</b> <i>8. Cổ đông lớn có nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau:</i> <i>a. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;</i> <i>b. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật</i>	<b>Khoản 8</b> Bỏ khoản 8	Phù hợp với Điều 13, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
13.	<b>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</b>	<b>Bổ sung nội dung liên quan vấn đề “bảo mật các thông tin”</b>	<b>Bổ sung Khoản 8 vừa được lược bỏ</b> <b>8. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</b>	Phù hợp với Điều 13, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
14.	<b>Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Khoản 1</b> <b>Bổ sung nội dung liên quan đến “mua lại cổ phần đã bán”</b> l. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật	<b>Khoản 1</b> <b>Bổ sung nội dung liên quan đến “mua lại cổ phần đã bán”</b> <u>l. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</u> <u>m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật</u>	Phù hợp với khoản 1, Điều 15 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
15.	<b>Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Khoản 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</b> p. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>10%</b> tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; ... s. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	<b>Khoản 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</b> p. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>35%</b> tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; ... <u>s. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại</u> <u>t. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</u>	Phù hợp với điều 167 Luật Doanh nghiệp; khoản 2 điều 15, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
16.	Điều 17.	<p><b>Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 7</b></p> <p><i>7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không đúng thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình</i></p>	<p><b>Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 7</b></p> <p>Bỏ khoản 7</p>	<p>Phù hợp với Điều 18 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p> <p>Nội dung này đã được thể hiện ở khoản 8, điều 20, Điều lệ hiện hành.</p>
17.	Điều 18.	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><u>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</u></p> <p><u>2. Trường hợp không có đủ số lượng cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện</u></p>	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.</p>	<p>Phù hợp với Điều 19 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p>

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		<p><u>được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</u></p> <p><u>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần thứ hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</u></p>	<p>3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p>	
18.	<b>Điều 20.</b>	<p><b>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p><b>Khoản 3, 4</b></p> <p>3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất <b>75%</b> tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>4. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu ít nhất <b>65%</b> tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ</p>	<p><b>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p><b>Khoản 3, 4</b></p> <p>3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ <b>65%</b> tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>4. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên <b>50%</b> tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự</p>	<p>Phù hợp với Điều 21 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		đồng dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều này.	họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3 và khoản 5 Điều này.	
19.	<b>Điều 20.</b>	<b>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>  <b>Khoản 6</b>  6. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.	<b>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>  <b>Khoản 6</b>  Bỏ khoản 6	Phù hợp với Điều 21 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC  Tránh trùng lặp ý với khoản 8, Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông, trong điều lệ hiện hành
20.	<b>Điều 20.</b>	<b>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>  <b>Khoản 9</b>  9. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.	<b>Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>  <b>Khoản 9</b>  Bỏ khoản 9	Phù hợp với Điều 21 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC  Thực hiện theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên TTCK từng thời kỳ, không cần đưa vào điều lệ.

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
21.	Điều 21.	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <u>quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p> <p><b>Bổ sung thêm điểm g vào khoản 5</b></p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <u>nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <u>Nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, <u>trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.</u></p> <p><u>g. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề</u></p>	Phù hợp với khoản 2, Điều 147 Luật Doanh nghiệp; khoản 1, 5 Điều 22 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và khoản 2, Điều 20, Điều lệ hiện hành.
22.	Điều 21.	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 8</b></p> <p>8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu</p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <u>nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 8</b></p> <p>8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu</p>	Phù hợp với khoản 8 Điều 22 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
23.	<b>Điều 25</b>	<p><b>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 1</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.</p> <p><b>Điểm a, khoản 11</b></p> <p>11. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật này phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:</p> <p>a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;</p>	<p><b>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 1</b></p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người.</p> <p><b>Điểm a, khoản 11</b></p> <p>11. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật này phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:</p> <p>a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;</p>	Phù hợp với Điều 26 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
24.	<b>Điều 26.</b>	<p><b>Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 3</b></p>	<p><b>Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 3</b></p>	Phù hợp với Điều 27 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
		<p><b>Bổ sung nội dung liên quan đến “mua lại cổ phần đã bán”</b></p> <p>p. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty;</p>	<p>p. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty;</p>	
25.	<b>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b>	<p><b>Khoản 15</b></p> <p>15. Việc bỏ phiếu của người vắng mặt: thành viên Hội đồng quản trị vắng mặt có thể biểu quyết về nghị quyết của Hội đồng quản trị bằng phương thức bỏ phiếu bằng văn bản. Những phiếu bằng văn bản này phải được đựng trong phong bì dán kín và chuyển tới Chủ tịch hoặc nếu không gửi được cho Chủ tịch thì cho thư ký không muộn hơn 1 tiếng đồng hồ trước thời gian dự kiến họp. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p>	<p><b>Khoản 15</b></p> <p>Bỏ khoản 15</p>	Tránh trùng lặp nội dung với khoản 11, Điều 29.
26.	<b>Điều 32.</b>	<p><b>Điều 32. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành</b></p> <p><b>Bổ sung khoản 6 về nội dung “miễn nhiệm” vào cuối điều 32</b></p>	<p><b>Điều 32. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành</b></p> <p>6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành mới thay thế.</p>	Phù hợp với Điều 35 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC



Stt	Điều khoản	Nội dung trong Điều lệ hiện hành	Nội dung xem xét, sửa đổi và hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật hiện hành	Lý do hiệu chỉnh
27.	Điều 34. Kiểm soát viên	<b>Khoản 1</b> 1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (3) <u>đến năm (5)</u> thành viên.	<b>Khoản 1</b> 1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (3) thành viên.	Phù hợp với Điều 37 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
28.	Điều 44. Chế độ kế toán	<b>Khoản 4</b> 4. Công ty sử dụng đồng Việt Nam (hoặc ngoại tệ tự do <u>chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận</u> ) làm đơn vị tiền tệ sử dụng trong <u>kế toán.</u>	<b>Khoản 4</b> Bỏ khoản 4, điều 44	Phù hợp Điều 54 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.  Tránh trùng lặp nội dung với khoản 2, điều 44
29.	Điều 55. Ngày hiệu lực	<b>Khoản 1</b> Bản Điều lệ này gồm 21 Chương, 55 Điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh nhất trí thông qua ngày <u>29 tháng 3 năm 2023</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	<b>Khoản 1</b> Bản Điều lệ này gồm 21 Chương, 55 Điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh nhất trí thông qua ngày <u>04 tháng 4 năm 2024</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Điều lệ sửa đổi bổ sung, Hiệu lực từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên ngày 04/4/2024 chấp thuận thông qua.



**CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN – SÔNG HINH**  
**VINH SON – SONG HINH HYDRO POWER JOINT STOCK COMPANY**  
**21 Nguyễn Huệ - thành phố Quy Nhơn – tỉnh Bình Định**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Stt	Nội dung Đại hội	Ghi chú
I	Khai mạc: 8 giờ	
1.	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự	BTC
2.	Báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội	Ban kiểm tra
3.	Thông qua Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu	BTC
4.	Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc, Thê lệ biểu quyết	CT. HĐQT
II	Nội dung	
1.	Báo cáo kết quả SXKD-TC năm 2023 và Kế hoạch SXKD-TC năm 2024.	TGD
2.	Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;	KTT
3.	Báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024.	CT. HĐQT
4.	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023; Đề xuất Đơn vị kiểm toán năm 2024.	Tr. Ban KS
5.	Tờ trình kết quả SXKD-TC năm 2023 và Kế hoạch SXKD-TC năm 2024.	TGD
6.	Tờ trình thông qua BCTC năm 2023 đã được kiểm toán	KTT
7.	Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024	CT. HĐQT
8.	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023; cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024	CT. HĐQT
9.	Tờ trình phê duyệt Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh (lần cuối) dự án Thủy điện Thượng Kon Tum và Quyết toán dự án hoàn thành dự án Thủy điện Thượng Kon Tum;	CT. HĐQT
10.	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	CT. HĐQT
11.	Tiếp nhận, giải đáp ý kiến tham gia của Cổ đông	Đoàn Chủ tịch
12.	<b>Biểu quyết thông qua các nội dung:</b> 1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; 2. Kết quả SXKD-TC năm 2023; 3. Kế hoạch SXKD-TC năm 2024; 4. Phân phối lợi nhuận năm 2023; 5. Cổ tức năm 2023; 6. Kế hoạch cổ tức năm 2024; 7. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2023; 8. Kế hoạch thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024; 9. Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2024; 10. Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh (lần cuối) dự án Thủy điện Thượng Kon Tum; 11. Quyết toán dự án hoàn thành dự án Thủy điện Thượng Kon Tum; 12. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.	
13.	Đại hội giải lao; Ban kiểm phiếu và Ban thư ký làm việc.	BTC
14.	Thông qua Biên bản kết quả kiểm phiếu. Thông qua Nghị quyết ĐHCĐ năm 2024. Bế mạc Đại hội.	BTC

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH**

**THẺ BIỂU QUYẾT THỨ 2**

<b>Mã cổ đông:</b>	<b>VSH-001</b>
<b>Tên cổ đông:</b>	
<b>Tổng số CP sở hữu và đại diện:</b>	

<b>Nội dung biểu quyết</b>	<b>Đồng ý</b>	<b>Không đồng ý</b>	<b>Không có ý kiến</b>
1. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán			
2. Phê duyệt kết quả SXKD - TC năm 2023			
3. Thông qua kế hoạch SXKD - TC năm 2024			
4. Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023			
5. Phê duyệt chi trả cổ tức năm 2023 là 30%			
6. Phê duyệt kế hoạch cổ tức 2024: tối thiểu 15%.			
7. Phê duyệt tổng thù lao của HĐQT và BKS năm 2023			
8. Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2024			
9. Ủy quyền HĐQT lựa chọn một trong bốn Đơn vị kiểm toán theo danh sách đề xuất của Ban kiểm soát.			
10. Phê duyệt Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh (lần cuối) dự án Thủy điện Thượng Kon Tum			
11. Ủy quyền HĐQT VSH phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành dự án Thủy điện Thượng Kon Tum			
12. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty			

**Họ tên và chữ ký cổ đông:**

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH) được thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 29/3/2023;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, ngày 04 tháng 4 năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**A. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHỮNG VẤN ĐỀ SAU:**

1. Thông qua Báo cáo của TGD về kết quả SXKD-TC năm 2023.
2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023.
3. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2023.

**B. ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ PHÊ DUYỆT CÁC VẤN ĐỀ SAU:**

**Điều 1. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.**

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

**Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024, như sau:**

**2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2023:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023		TH/KH %
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh			
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh			
3	Doanh thu	Tr.đồng			
4	Chi phí	Tr.đồng			
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng			
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng			
7	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%			

(số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán)

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

## 2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
1.	Sản lượng điện sản xuất	Tr kWh	
2.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr kWh	
3.	Doanh thu	Tr đồng	
4.	Chi phí	Tr đồng	
5.	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	
7.	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

## Điều 3. Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023, chi trả cổ tức năm 2023 và Kế hoạch cổ tức năm 2024

### 3.1 Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2023 (a+b)	
a	Cổ tức bằng tiền mặt cho các cổ đông (30%)	
b	Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi	
3	Lợi nhuận 2023 còn lại sau khi phân phối (1-2)	

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

### 3.2 Chi trả cổ tức năm 2023 là .....% trên vốn điều lệ bằng tiền.

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

### 3.3 Kế hoạch cổ tức năm 2024 là .....% trên vốn điều lệ bằng tiền.

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

## Điều 4. Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

### 4.1 Tổng thù lao của HĐQT và BKS năm 2023: ..... đồng

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

### 4.2 Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2024: ..... đồng

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

**Điều 5. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của VSH:**

- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
  - + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
  - + Công ty TNHH KPMG Việt Nam
  - + Công ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam
- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

**Điều 6. Về việc phê duyệt Tổng mức đầu tư hiệu chỉnh (lần cuối) dự án Thủy điện Thượng Kon Tum và Quyết toán dự án hoàn thành dự án Thủy điện Thượng Kon Tum**

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

**Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 302/TTr-HĐQT ngày 22/3/2024**

- Tỷ lệ nhất trí: .....%.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh sẽ được đăng tải trên website Công ty: [vshpc.evn.com.vn](http://vshpc.evn.com.vn) sau khi kết thúc Đại hội để các cổ đông và nhà đầu tư có thông tin.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Chủ trì đại hội**

**Võ Thành Trung**